

Số: /TB-UBND

Tân Hội, ngày tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO

**Công khai Danh mục thủ tục hành chính thuộc có mức thu 0 đồng
khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của
Ủy ban nhân dân xã Tân Hội**

Căn cứ Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định mức thu 0 đồng đối với phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh An Giang;

Thực hiện Công văn số 13020/VP-HCC ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công khai danh mục thủ tục hành chính áp dụng mức thu phí, lệ phí theo Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND;

Thực hiện Thông báo số 285/TB-STC ngày 08 tháng 07 năm 2026 của Sở Tài chính tỉnh An Giang công khai Danh mục thủ tục hành chính có mức thu 0 đồng thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến áp dụng tại các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh An Giang;

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi phục vụ nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, doanh nghiệp, UBND xã Tân Hội thông báo công khai Danh mục thủ tục hành chính có mức thu 0 đồng thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến áp dụng như sau (*Danh mục thủ tục hành chính được áp dụng mức thu 0 đồng đính kèm theo*).

UBND xã Tân Hội trân trọng thông báo công khai cho tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính được biết và thực hiện theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- VP UBND tỉnh (KS TTHC);
- CT, PCT UBND xã;
- TTPV HCC xã;
- Công khai trên trang TTĐT xã;
- Lưu: VT, (ltkoanh).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hoài Vũ

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
CÓ MỨC THU PHÍ, LỆ PHÍ 0 ĐỒNG THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN HỘI
(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày tháng 8 năm 2026 của UBND xã Tân Hội)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp DVCTT		Ghi chú
			Toàn trình	Một phần	
1	1.014371	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã (sau đây gọi tắt là Quỹ hợp tác xã) địa phương hoạt động theo mô hình hợp tác xã		x	
2	2.002226	Thông báo thành lập/thay đổi tổ hợp tác	x		
3	2.002228	Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác	x		
4	2.002668	Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	x		
5	2.002648	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	x		
6	2.002636	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo	x		
7	2.002639	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác	x		
8	2.002637	Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023	x		
9	2.002643	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	x		
10	2.002642	Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác	x		
11	2.002638	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác/ Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/ Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy	x		

12	2.002635	Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp	x		
13	2.002641	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	x		
14	2.002649	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	x		
15	2.002640	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác	x		
16	1.004901	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	x		
17	1.004982	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	x		
18	2.001958	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	x		
19	1.004979	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập	x		
20	1.005277	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập	x		
21	1.005010	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	x		
22	1.005378	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	x		
23	2.002123	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh; Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	x		
24	1.005280	Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất	x		
25	1.014034	Đăng ký cập nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh	x		
26	1.014035	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh	x		

27	2.000575	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	x		
28	1.001266	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	x		
29	1.001570	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh	x		
30	2.000720	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	x		
31	1.001612	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	x		

